

đơn vị bầu cử, 51 (năm mươi một) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở
MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Thị xã Vĩnh Long	Đơn vị bầu cử số 01 Đơn vị bầu cử số 02	03 đại biểu 03 đại biểu
2	Huyện Long Hồ	Đơn vị bầu cử số 03 Đơn vị bầu cử số 04	05 đại biểu 02 đại biểu
3	Huyện Mang Thít	Đơn vị bầu cử số 05	05 đại biểu
4	Huyện Vũng Liêm	Đơn vị bầu cử số 06 Đơn vị bầu cử số 07	04 đại biểu 05 đại biểu
5	Huyện Tam Bình	Đơn vị bầu cử số 08 Đơn vị bầu cử số 09	05 đại biểu 03 đại biểu
6	Huyện Trà Ôn	Đơn vị bầu cử số 10 Đơn vị bầu cử số 11	04 đại biểu 03 đại biểu
7	Huyện Bình Minh	Đơn vị bầu cử số 12 Đơn vị bầu cử số 13	05 đại biểu 04 đại biểu

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 84/2004/NĐ-CP ngày 21/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2004 - 2009.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về

ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 21 (hai mươi một) đơn vị bầu cử, 59 (năm mươi chín) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM NHIỆM KỲ 2004 - 2009

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Huyện Điện Bàn	Đơn vị bầu cử số 01	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 02	04 đại biểu
2	Thị xã Hội An	Đơn vị bầu cử số 03	03 đại biểu
3	Huyện Duy Xuyên	Đơn vị bầu cử số 04	05 đại biểu
4	Huyện Đại Lộc	Đơn vị bầu cử số 05	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 06	03 đại biểu
5	Huyện Đông Giang	Đơn vị bầu cử số 07	01 đại biểu
6	Huyện Tây Giang	Đơn vị bầu cử số 08	01 đại biểu
7	Huyện Nam Giang	Đơn vị bầu cử số 09	01 đại biểu
8	Huyện Phước Sơn	Đơn vị bầu cử số 10	01 đại biểu
9	Huyện Hiệp Đức	Đơn vị bầu cử số 11	02 đại biểu
10	Huyện Quế Sơn	Đơn vị bầu cử số 12	05 đại biểu
11	Huyện Thăng Bình	Đơn vị bầu cử số 13	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 14	03 đại biểu

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
12	Thị xã Tam Kỳ	Đơn vị bầu cử số 15	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 16	03 đại biểu
13	Huyện Núi Thành	Đơn vị bầu cử số 17	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 18	03 đại biểu
14	Huyện Tiên Phước	Đơn vị bầu cử số 19	03 đại biểu
15	Huyện Bắc Trà My	Đơn vị bầu cử số 20	02 đại biểu
16	Huyện Nam Trà My	Đơn vị bầu cử số 21	01 đại biểu

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 85/2004/NĐ-CP ngày 21/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2004 - 2009.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 16 (mười sáu) đơn vị bầu cử, 53 (năm mươi ba) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải